

Số: 445/2024/QĐST-HNGĐ

Hoàng Mai, ngày 13 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 522/2024/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 7 năm 2024 giữa:

- Nguyên đơn: Bà VŨ THỊ T - SN 1977

ĐKHKTT+nơi cư trú: P815 CT1A KĐT mới Đ, tổ 30A, phường Đ, quận H, TP Hà Nội

- Bị đơn: Ông NGUYỄN VĂN S - SN 1974

ĐKHKTT+nơi cư trú: P815 CT1A KĐT mới Đ, tổ 30A, phường Đ, quận H, TP Hà Nội

Căn cứ vào các Điều 147, 212, 213; khoản 3 Điều 218 - Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, các Điều 55, 57, 58 - Luật hôn nhân và gia đình 2014

Căn cứ điểm a khoản 5 Điều 27 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/6/2016 quy định về mức, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 08 năm 2023

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Văn S

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về tình cảm: ghi nhận sự tự nguyện thuận tình ly hôn giữa bà Vũ Thị T và ông Nguyễn Văn S

- Về con chung: xác nhận bà T và ông S có 01 con chung là Nguyễn Vũ Tuấn A sinh ngày 09/9/2003. Con chung của ông bà đã trưởng thành đủ 18 tuổi nên không xét

- Về tài sản chung, nhà ở, công nợ: bà T và ông S tự thỏa thuận, không tranh chấp và không yêu cầu Toà án xem xét giải quyết nên Tòa không xét.

- Về án phí: Bà Vũ Thị T tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm bà T đã nộp tại biên lai số 0033564 ngày 22/7/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự quận H. Hoàn trả bà T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm đã nộp.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND quận H
- Các đương sự
- UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định (ĐKKH số 31 ngày 23/7/2002)
- Chi cục THA dân sự quận H1.
- Lưu HS vụ án

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Mai Thu